

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T**

Bản án số: 19/2019/HSST

Ngày: 19/04/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Minh T*
- *Hội Thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc K – Ông Chu Thành V*
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Diệu Th, Cán bộ*

TAND huyện Cẩm X, Hà T

- *Đại diện VKSND huyện Cẩm X, tỉnh Hà T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Th, Kiểm sát viên.*

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Cẩm X xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2019, ngày 11 tháng 03 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/HSST-QĐ ngày 04/04/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C; Sinh ngày: 08 tháng 10 năm 1991; Quê quán: Xã Cẩm M, huyện Cẩm X tỉnh Hà T; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Nguyễn Lương B; Sinh năm 1950 (đã mất); Con bà: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1960, hiện làm ruộng và trú tại xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Anh chị em ruột có sáu người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Hoàng Thị H; Sinh năm: 1992; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Con: Có một đứa, sinh năm 2016; Tiền án: Bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án phúc thẩm số 99/2018/HSPT, ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà T xử phạt Nguyễn Văn C mức án 05 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đang trong thời gian hoãn thi hành án thì tiếp tục phạm tội; Tiền sự: Không; Quá trình nhân thân: Ngày 19/02/2014, bị Công an huyện Cẩm X xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 23/12/2018, đến ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tam giam Công an tỉnh Hà T cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Q; Sinh ngày: 08 tháng 10 năm 1988; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Nguyễn Lương B; Sinh năm 1950 (đã mất); Con bà: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1960 hiện mẹ làm

ruộng và trú tại xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Anh chị em ruột có sáu người, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị V; Sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: thôn 2, Xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Con: Có một đứa, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 24/12/2018, đến ngày 27/12/2018, bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cẩm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Thị Ch; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1968; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 7, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: Lớp 4/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Trần Xuân Đ(Đã mất); Con bà: Nguyễn Thị Châu (Đã mất); Anh chị em ruột có bảy người, bị cáo là con thứ bảy; Chồng: Hoàng Văn M; Sinh năm 1964; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Con: Có bốn đứa, đứa lớn nhất sinh năm 1988, đứa nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cẩm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Trần Thị Th; sinh năm 1974, trú tại: Thôn Tân T, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: Làm ruộng, vắng mặt.
2. Chị Phạm Thị B; sinh năm 1967, trú tại: Thôn Tân T, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt.
3. Chị Trần Thị Ng; sinh năm 1971, trú tại: Thôn Vĩnh Ph, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Hoàng Thị Hà; Sinh năm 1992, trú tại: Thôn 2, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị V; sinh năm 1992, trú tại: Thôn 2, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Văn Q, Trần Thị Ch bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng cuối tháng 11 năm 2018, có một người đàn ông tên là Q (bạn với C), ở xã Cẩm H, huyện Cẩm X mang theo một bộ dụng cụ đi bắt trộm chó gồm: Một bộ kích điện, để kích từ nguồn điện 12V lên nguồn điện 220V, một dây thông lọng bằng sắt bên ngoài được cuốn bằng dích màu đen, gắn lại với bộ kích điện để nối với nguồn điện ắc quy của xe mô tô (gọi là súng bắn điện tự chế) cùng với băng dính để quấn miệng chó, bao tải để đựng chó và một thanh kiếm bằng kim loại màu trắng sáng, một ống tuýp nước dài 63cm để chống trả khi bị quần chúng nhân dân phát hiện, đuổi bắt đến nhà Nguyễn Văn C rủ C đi bắt trộm chó nhưng C không đi nên sau đó người đàn ông tên Q để lại bộ dụng cụ bắt trộm chó nói trên lại phía sau nhà ở Nguyễn Văn C rồi đi về. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/12/2018, Nguyễn Văn C gọi điện thoại cho Trần Thị Ch (Mẹ vợ của C) ở thôn 7, xã Cẩm Q, huyện

Cầm X, tỉnh Hà T hỏi “có ai hỏi mua chó làm ăn lễ Noel không mẹ” thì Trần Thị Ch trả lời “Có mấy người hỏi, dặn nhờ mẹ mua” nên Nguyễn Văn C nói tới con đưa chó xuống mẹ bán cho con với thì Ch đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Nguyễn Văn C gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Q (anh ruột của C) rủ Q đi bắt trộm chó về bán thì Q đồng ý nên Nguyễn Văn C tiếp tục gọi điện thoại cho Trần Thị Ch nói “Tỷ nữa con đưa chó về mẹ bán giúp con với” thì Ch đồng ý. Tiếp đó Nguyễn Văn C đi ra phía sau nhà mình lấy bộ dụng cụ bắt trộm chó mà trước đó người đàn ông tên là Q đưa đến và để lại phía sau nhà mình rồi đưa sang nhà Nguyễn Văn Q (Lúc này cả nhà Q đang nằm ngủ trong nhà). Nguyễn Văn C thấy xe mô tô biển kiểm soát 38X1-324.35 của gia đình Q đang dựng ở sân nên Nguyễn Văn C lấy bộ dụng cụ bắt trộm chó gắn vào xe mô tô và đi vào nhà gọi Nguyễn Văn Q dậy để đi bắt trộm chó rồi đi về nhà mình uống nước. Sau khi uống nước xong Nguyễn Văn C đi bộ sang nhà Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô có gắn súng bắn điện nói trên chở Nguyễn Văn Q ngồi sau cầm cần gắn dây thòng lọng đi theo hướng từ xã Cầm M xuống xã Cầm D để bắt trộm chó. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường gần cầu Lê D (khu vực có nhà dân ở bên đường), thuộc địa phận thôn Trung Th, xã Cầm D huyện Cầm X thì Nguyễn Văn C phát hiện một con chó lông màu đen vàng đang đi bên đường, C điều khiển xe mô tô đi lại gần, còn Nguyễn Văn Q ngồi sau xe, dùng đầu dây thòng lọng gắn với súng bắn điện quàng vào cổ, làm con chó bị bất tỉnh rồi kéo đi một đoạn và dừng xe lại cùng với Q xuống xe, dùng băng dính quấn xung quanh miệng con chó, bỏ vào bao tải đưa lên xe, rồi tiếp tục đi bắt trộm chó.

Con chó mà Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q bắt trộm nói trên là con chó đực, lông màu đen pha vàng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thông báo để truy tìm người bị hại nhưng không có kết quả. Sau khi bắt trộm được con chó nói trên Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q tiếp tục đi theo đường kênh bê tông N2, theo hướng lên xã Cầm Q để thực hiện hành vi phạm tội. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 23/12/2018, sau khi đến địa phận thôn Tân T, xã Cầm Q, huyện Cầm X, Nguyễn Văn C thấy một con chó lông màu đen, đứng ở bên đường, C điều khiển xe mô tô đi lại gần, còn Quân ngồi sau xe dùng đầu dây thòng lọng gắn với súng bắn điện quàng vào cổ, làm con chó bị bất tỉnh rồi kéo đi một đoạn, C dừng xe lại C và Q xuống xe, dùng băng dính quấn xung quanh miệng con chó, bỏ vào bao tải đưa lên xe, rồi chạy vào trong khu dân cư thôn Tân T, xã Cầm Q tiếp tục đi bắt trộm chó.

Con chó mà Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q bắt trộm nói trên là con chó đực, lông màu đen, của chị Trần Thị Th, sinh năm 1974, ở thôn Tân T, xã Cầm Q, huyện Cầm X

Sau khi bắt trộm chó của chị Trần Thị Th, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q tiếp tục đi theo đường liên thôn, theo hướng vào trong khu dân cư thôn Tân T, xã Cầm Q để bắt trộm chó. Đến khoảng 00 giờ 25 phút ngày 23/12/2018, sau khi đến địa phận thôn Tân T, xã Cầm Q Nguyễn Văn C thấy một con chó lông màu vàng, đang đứng trước cổng nhà một người dân ở bên đường, C điều khiển xe mô tô đi lại gần, còn Q ngồi sau xe dùng đầu dây thòng lọng gắn với súng bắn điện quàng vào

cổ, làm con chó bị bất tỉnh rồi kéo đi một đoạn. Tiếp đó, Nguyễn Văn C dùng xe lại cùng với Q xuống xe, dùng băng dính quấn xung quanh miệng con chó, bỏ vào bao tải đưa lên xe, rồi chạy theo hướng về thôn Vĩnh Ph, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X tiếp tục bắt trộm chó.

Con chó mà Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q bắt trộm nói trên là con chó đực, lông màu vàng, có móng đeo ở hai chân sau, của chị Phạm Thị B, ở thôn Tân T, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X.

Sau khi bắt trộm chó của chị Phạm Thị B, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q tiếp tục đi theo đường Quốc lộ 8C, theo hướng xuống thôn Vĩnh Ph, xã Cẩm Q để bắt trộm chó. Đến khoảng 00 giờ 55 phút ngày 23/12/2018, sau khi đến địa phận thôn Vĩnh Ph, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, Nguyễn Văn C thấy một con chó lông màu vàng đang đứng trước cổng nhà một người dân ở bên đường, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô đi lại gần, còn Nguyễn Văn Q ngồi sau xe dùng đầu dây thòng lọng gắn với súng bắn điện quàng vào cổ, làm con chó bị bất tỉnh rồi kéo đi một đoạn. Nguyễn Văn C dùng xe lại cùng với Q xuống xe, dùng băng dính quấn xung quanh miệng con chó, bỏ vào bao tải đưa lên xe rồi đưa về bán cho Trần Thị Châu. Con chó mà Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q bắt trộm nói trên là con chó đực, lông màu vàng, tai vểnh, của chị Trần Thị Ng, ở thôn Vĩnh Ph, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X. Sau khi bắt trộm được số chó nói trên, Nguyễn Văn C quay xe lại đi lên hướng Cầu Lê D xã Cẩm D rồi theo đường kênh bê tông N2 để về nhà Trần Thị Ch ở xã Cẩm Q, huyện Cẩm X bán số chó trên cho Trần Thị Ch. Trên đường đi Nguyễn Văn C lấy điện thoại gọi cho Trần Thị Ch thông báo đang đưa chó về bán. Đến khoảng 01 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi đưa chó vào nhà Trần Thị Ch, ở thôn 7, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X để bán chó cho Trần Thị Ch thì bị tổ tuần tra Công an huyện Cẩm X phát hiện và bắt quả tang thu giữ 04 (Bốn) con chó cùng với phương tiện và dụng cụ bắt trộm chó. Tổng cộng trong đêm 22/12/2018 và rạng sáng ngày 23/12/2018, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q đã liên tiếp bốn lần bắt trộm 04 con chó với tổng trọng lượng 53kg đưa về bán cho Trần Thị Ch, trong đó có 02 con đã chết (Con chó của chị Trần Thị Th và chị Trần Thị Ng). Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Cẩm X thì: Con chó đực lông màu đen pha vàng, không xác định được người bị hại có trọng lượng 10kg, trị giá 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*); Con chó đực, lông màu đen, của chị Trần Thị Th, có trọng lượng 18 kg, trị giá 1.080.000 đồng (*Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*); Con chó đực, lông màu vàng, có móng đeo hai chân sau, của chị Phạm Thị B, có trọng lượng 14 kg, trị giá 840.000 đồng (*Tám trăm bốn mươi nghìn đồng*); Con chó đực, lông màu vàng, tai vểnh của chị Trần Thị Ng có trọng lượng 11 kg, trị giá 660.000 đồng (*Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 3.180.000 đồng (*Ba triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng*)

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ- đen, số khung JI177517, số máy 482374, biển kiểm soát 38X1-324.35 do Nguyễn Văn C dùng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị V, sinh năm

1992, Hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T (Vợ của bị cáo Nguyễn Văn Q).

*** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X đã tạm giữ:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ- đen, số khung JI177517, số máy 482374, biển kiểm soát 38X1-324.35 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị V;

- 01 (Một) bộ dụng cụ súng bắn điện tự chế có đầu mũi bằng dây thông lòng vòng tròn, được đấu nối bằng dây điện với bình ắc quy xe mô tô, thu của Nguyễn Văn C.

- 01 (Một) thanh kiếm tự chế màu trắng sáng dài 69cm, cán dài 12cm, lưỡi dài 57cm, điểm rộng nhất 04cm, thu của Nguyễn Văn Ca.

- 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại dài 63cm, đường kính 02cm, bên ngoài quấn băng dính màu đen, thu của Nguyễn Văn C.

- 01 (Một) bao tải màu xanh, nhãn hiệu con cò, trên bao tải có nhiều lỗ thủng, thu của Nguyễn Văn C.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu tím, số Imei 351670096731646, bên trong có gắn sim số 0973837778 và sim số 0965537760 thu của Nguyễn Văn C.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh dương, số seri 352877109426192, bên trong có gắn sim số 0987092513, thu của Nguyễn Văn Q.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh dương, số seri 1 355812095195771, số seri 2 355813095195779, bên trong có gắn sim số 0961780366, thu của Trần Thị Ch.

- 04 (Bốn) con chó đánh số ký hiệu từ 02 đến 05, trong đó các con chó có số ký hiệu 02, 03, 05 đã trả lại cho các bị hại chị Trần Thị Thu, chị Phạm Thị B, chị Trần Thị Ng. Đối với con chó có số ký hiệu 04 do không tìm được người bị hại, quá trình nuôi dưỡng tại Công an huyện bị chết nên đã thành lập hội đồng tiến hành tiêu hủy. Còn các vật chứng khác chưa xử lý.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi 04 con chó mà các bị cáo trộm cắp và đã trả lại 03 con cho người bị hại, nay chị Phạm Thị B không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Riêng chị Trần Thị Th và Trần Thị Ng trước khi nhận lại chó do chó đã bị chết nên chị Trần Thị Th yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá con chó bị mất trộm là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), chị Trần Thị Ng yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá con chó bị mất trộm là 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường cho chị Trần Thị Th số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), chị Trần Thị Ng 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*), trong đó bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*), bị cáo Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch mỗi bị cáo bồi thường 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Nay chị Th, chị Ng không có yêu cầu gì thêm.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSCX ngày 07/03/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C,

Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1,2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, điều 56, điều 17, điều 58 BLHS xử phạt Nguyễn Văn C từ 9 đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 2 điều 56 để tổng hợp hình phạt của bản án số 99 ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà T, buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1,2 điều 51, điều 65, điều 17, điều 58BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i s khoản 1,2 điều 51, điều 65, điều 17, điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Trần Thị Ch từ 06 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, và biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Do có sự bàn bạc thống nhất với nhau từ trước, nên trong thời gian từ 23 giờ 50 phút ngày 22/12/2018 đến 01 giờ 20 phút ngày 23/12/2018, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 38X1-324.35 có gắn súng bắn điện tự chế thực hiện hành vi trộm cắp 04 (Bốn) con chó của chị Trần Thị Th, chị Trần Thị Ng và chị Phạm Thị B, ở xã Cẩm Q, huyện Cẩm X và một người bị hại không xác định được ở xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T với tổng trọng lượng 53 kg (*Năm mươi ba ki lô gam*) trị giá 3.180.000 đồng (*Ba triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng*), đưa về bán cho Trần Thị Ch,

nhưng chưa kịp thanh toán tiền thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X phát hiện, bắt quả tang.

Trong vụ án này Nguyễn Văn C là người chủ mưu khởi xướng, vừa là người thực hành tích cực; Nguyễn Văn Q đồng phạm với vai trò thực hành, Trần Thị Ch đồng phạm giúp sức trong việc hứa hẹn tiêu thụ.

[3] Xét hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q và Trần Thị C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng số 16/CT-VKSCX, ngày 07/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, truy tố Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tệ nạn trộm chó gây mất an ninh trật tự, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo vì háms lợi do lười lao động nên trong thời gian đêm 22/12/2018 và rạng sáng ngày 23/12/2018, lợi dụng đêm khuya các hộ dân thả chó ra để giữ nhà Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Q đã chuẩn bị phương tiện dụng cụ phạm tội để thực hiện hành vi trộm chó, hành vi của các bị cáo là rất liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với hành vi phạm tội của các bị cáo. Đối với bị cáo C vừa là người khởi xướng chủ mưu vừa là người thực hành tích cực, mặt khác bị cáo C còn có 1 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” cũng là trộm cắp chó theo Bản án phúc thẩm số 99/2018/HSPT, ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà T xử phạt Nguyễn Văn C mức án 05 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”, đang trong thời gian hoãn thi hành án thì tiếp tục phạm tội; nên cần phải có mức án nghiêm khắc hơn so với bị cáo Q và bị cáo Ch. Tuy nhiên, khi lượng hình cần căn cứ nhân thân, hoàn cảnh gia đình, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, các bị cáo trong vụ án này có mối quan hệ anh em ruột, mẹ vợ - con rể. Tại hồ sơ và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải; bị cáo Q và Ch phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và đã nhận tiền bồi thường, do đó bị cáo Q, Ch được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Q và bị cáo Ch, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Q và bị cáo Ch ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 65 BLHS cho các bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo ăn năn hối cải, làm ăn lương thiện trở thành người có ích cho xã hội. Riêng bị cáo C đã có tiền án, người chủ mưu khởi xướng, vừa là người thực hành tích cực, nên dù có chiếu cố đến đâu cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 BLHS, điều 89, khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho Chị Nguyễn Thị V, trú tại thôn 2, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ- đen, số khung JI177517, số máy 482374, biển kiểm soát 38X1-324.35 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị V; Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu tím, số Imei 351670096731646 thu của Nguyễn Văn C. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh dương, số seri 352877109426192, thu của Nguyễn Văn Q. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh dương, số seri 1 355812095195771, số seri 2 355813095195779, thu của Trần Thị Ch. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ dụng cụ súng bắn điện tự chế có đầu mũi bằng dây thòng lòn vòng tròn, được đầu nối bằng dây điện với bình ắc quy xe mô tô, thu của Nguyễn Văn Ca. 01 (Một) thanh kiếm tự chế màu trắng sáng dài 69cm, cán dài 12cm, lưỡi dài 57cm, điểm rộng nhất 04cm, thu của Nguyễn Văn C. 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại dài 63cm, đường kính 02cm, bên ngoài quấn băng dính màu đen, thu của Nguyễn Văn C. 01 (Một) bao tải màu xanh, nhãn hiệu con cò, trên bao tải có nhiều lỗ thủng, thu của Nguyễn Văn Ca. 01 sim số 0973837778; 01 sim số 0965537760; 01 sim số 0987092513, và 01 sim số 0961780366.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi 04 con chó mà các bị cáo trộm cắp, đã trả lại 03 con cho người bị hại, nay chị Phạm Thị B không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Riêng chị Trần Thị Th và Trần Thị Ng trước khi nhận lại chó do chó đã bị chết nên chị Trần Thị Th yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá con chó bị mất trộm là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), chị Trần Thị Ng yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá con chó bị mất trộm là 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường cho chị Trần Thị Th số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), chị Trần Thị Ng 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*), trong đó bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*), bị cáo Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch mỗi bị cáo bồi thường 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Nay chị Th, chị Ng không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q và Trần Thị Ch phạm tội **“trộm cắp tài sản”**.

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 điều 56, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Phạt bị cáo Nguyễn Văn C **09 (chín) tháng tù**, Tổng hợp bản án phúc

thẩm số 99/2018/HSPT, ngày 08/8/2018 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Hà T xử phạt Nguyễn Văn C mức án **05 (năm)** tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản, Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là **14 (mười bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2018.

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 65, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 19/4/2019.

Giao bị cáo Q cho chính quyền địa phương xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 65, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Phạt bị cáo Trần Thị Ch 6 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 19/4/2019.

Giao bị cáo Ch cho chính quyền địa phương xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Áp dụng khoản 1 điều 61 luật thi Hành án hình sự: Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: *Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015, điều 89, khoản 1, điểm a,,c khoản 2, điểm a, b khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Trả lại cho Chị Nguyễn Thị V, trú tại thôn 2, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ- đen, số khung JI177517, số máy 482374, biển kiểm soát 38X1-324.35 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị V;

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu tím, số Imei 351670096731646, thu của Nguyễn Văn C. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh dương, số seri 352877109426192, thu của Nguyễn Văn Q. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu

Nokia 105, màu xanh dương, số seri 1 355812095195771, số seri 2 355813095195779, thu của Trần Thị Ch.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ dụng cụ súng bắn điện tự chế có đầu mũi bằng dây thông lòng vòng tròn, được đầu nối bằng dây điện với bình ắc quy xe mô tô. 01 (Một) thanh kiếm tự chế màu trắng sáng dài 69cm, cán dài 12cm, lưỡi dài 57cm, điểm rộng nhất 04cm. 01(Một) ống tuýp bằng kim loại dài 63cm, đường kính 02cm, bên ngoài quấn băng dính màu đen. 01 (Một) bao tải màu xanh, nhãn hiệu con cò, trên bao tải có nhiều lỗ thủng. 01 sim số 0973837778; 01 sim số 0965537760; 01 sim số 0987092513, và 01 sim số 0961780366.

Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Cẩm X và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 3; khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Trần Thị Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Trần Thị Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
- VKS huyện Cẩm X;
- THA huyện Cẩm X;
- Công an huyện Cẩm X;
- THAHS Công an H. Cẩm X;
- Sơ tư pháp Hà T;
- Bị cáo, bị hại; người có QLNVLQ
- Công TTĐT TAND Tối cao;
- Lưu Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị MT